

KẾ HOẠCH

Khắc phục những tồn tại, hạn chế qua đánh giá Sơ kết giữa nhiệm kỳ; tiếp tục thực hiện và hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Trên cơ sở kết quả Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhằm kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong nửa nhiệm kỳ còn lại, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các địa phương, cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cả hệ thống chính trị trên địa bàn huyện trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Nghiêm túc nhìn nhận, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế được nêu tại Kết luận số 654-KL/HU, ngày 31/5/2023 của Huyện ủy về kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ 16 (*Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ*); vừa phát huy các kết quả đạt được, vừa xác định, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, trọng tâm nhằm phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; chấp hành nghiêm túc các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và thực thi nhiệm vụ; đổi mới tác phong, phương thức làm việc, chấp hành và duy trì tốt kỷ cương, kỷ luật, phát huy cao độ vai trò của người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị, địa phương và từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế được chỉ ra tại Hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ phải được triển khai thực hiện đồng bộ với các nghị quyết, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị đề ra từng

năm và các nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy triển khai thực hiện các Nghị quyết chuyên đề, kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Từng cơ quan, đơn vị, địa phương phải nhận thức rõ các tồn tại, hạn chế và trách nhiệm đối với việc khắc phục các tồn tại, hạn chế đó; căn cứ vào tình hình thực tế và quyền hạn, chức năng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ được giao; có sự quyết tâm, quyết liệt, thống nhất, đồng bộ trong từng từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế phải được tổ chức thành phong trào thi đua sôi nổi từ huyện đến cơ sở, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, sự nỗ lực, cố gắng, chủ động, sáng tạo của từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, lực lượng vũ trang và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện, tạo nên sức mạnh tổng hợp để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2021-2025 đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

A. QUAN ĐIỂM CHUNG

1. Đối với 07 chỉ tiêu đến nay đã đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết, bao gồm: (1) Giá trị sản phẩm/ha canh tác, (2) Môi trường, (3) Sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh, (4) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, (5) Tỷ lệ lao động qua đào tạo, (6) Số bác sỹ/vận dân, (7) Văn hóa.

Tiếp tục chỉ đạo tập trung nâng cao chất lượng, phấn đấu vượt chỉ tiêu ở mức cao nhất trong giai đoạn 2023 - 2025.

2. Đối với 11 chỉ tiêu dự kiến đến năm 2025 sẽ tiệm cận, đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết, gồm: (1) Tốc độ tăng GRDP, (2) Tổng thu ngân sách, (3) Thu nhập bình quân đầu người, (4) Xây dựng nông thôn mới, (5) Tỷ lệ cây trồng chủ động nước tưới, (6) Tỷ lệ che phủ rừng, (7) Giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều, (8) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia, (9) Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân, (10) Khu dân cư tiêu biểu, kiểu mẫu, (11) Kết nạp đảng viên mới.

Đẩy mạnh thực hiện các chỉ tiêu, phấn đấu đến hết năm 2023 tiệm cận chỉ tiêu Nghị quyết, đến năm 2025 sẽ đạt và vượt Nghị quyết.

3. Đối với các chỉ tiêu dự báo gặp nhiều khó khăn

- Chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế:

+ Ngành nông lâm thủy (*giảm*): Ước thực hiện năm 2023 đạt 46,1%, ước đến hết nhiệm kỳ đạt 44,5% (*NQ 42%*).

+ Ngành thương mại, dịch vụ (*tăng*): Thực hiện đến năm 2023 đạt 38,5%, ước đến hết nhiệm kỳ đạt 40% (*NQ 47%*).

- Kết nạp đảng viên mới:

+ Bình quân hàng năm trong nửa nhiệm kỳ kết nạp được 135 đảng viên (*NQ từ 140 đảng viên trở lên*).

+ Bình quân hàng năm trong nửa nhiệm kỳ, có 35% đảng viên là đoàn viên thanh niên trong tổng số đảng viên mới được kết nạp (NQ 65%).

Tăng cường lãnh đạo thực hiện các giải pháp quyết liệt, đồng bộ để nỗ lực phấn đấu đạt mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

B. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

B.1. NHÓM GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI CÁC CHỈ TIÊU

1. Các chỉ tiêu lĩnh vực nông lâm nghiệp

1.1. Phát huy thế mạnh nông nghiệp, hỗ trợ nông dân và xây dựng nông thôn mới toàn diện, bền vững

a) Quy hoạch:

- Đánh giá lợi thế phát triển nông nghiệp chung của từng xã, thị trấn, từ đó định hướng phát triển các tiểu vùng sản xuất và thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp, có giá trị kinh tế cao theo hướng hiện đại, có năng suất, chất lượng, hiệu quả, bền vững và sức cạnh tranh cao; xây dựng, cập nhật thường xuyên cơ sở dữ liệu số ngành nông nghiệp, bản đồ nông sản phục vụ công tác định hướng sản xuất, kết nối với trung tâm điều hành IOC của huyện.

- Tiếp tục duy trì diện tích cà phê hiện có; tập trung đầu tư cải tạo và tái canh cây cà phê và chuyển đổi diện tích chè hiện có để tăng năng suất và đạt chất lượng cao; nghiên cứu phát triển diện tích trồng xen bền vững, đa dạng các loại cây trồng, nhất là các loại cây trồng mới cho giá trị kinh tế cao và phù hợp với thổ nhưỡng của Di Linh.

- Rà soát, định hướng, thu hút đầu tư phát triển chăn nuôi lớn tại các khu tập trung, tách biệt khu dân cư, đảm bảo vệ sinh môi trường; phát triển ngành chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học; hình thành các vùng chăn nuôi tập trung trên cơ sở phát triển các trang trại chăn nuôi công nghệ cao, không gây ô nhiễm môi trường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ phát triển diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản gắn với tập trung phát triển hệ thống thủy lợi; ưu tiên phát triển các mô hình nuôi cá nước lạnh tại các khu vực có mặt nước phù hợp tại Bảo Thuận, Hòa Bắc, Tân Thượng, Đình Trang Thượng,...

b) Phát triển chuỗi sản xuất, nâng cao giá trị sản phẩm:

- Đẩy mạnh quảng bá và xây dựng thương hiệu các sản phẩm có thế mạnh của địa phương (như: cà phê, sầu riêng, bơ, mắc ca...); ứng dụng công nghệ trong sản xuất và thu hoạch; phát triển mạnh diện tích sản xuất theo các tiêu chuẩn chứng nhận, xây dựng mã vùng trồng, chỉ dẫn địa lý đáp ứng yêu cầu xuất khẩu và tiêu thụ trong các siêu thị nội địa.

- Tập trung phát triển các chuỗi sản phẩm theo hướng liên kết 04 nhà (*nhà nước - nhà khoa học - nhà doanh nghiệp - nhà nông*), khuyến khích doanh nghiệp thu mua cung cấp giống và bao tiêu sản phẩm đầu ra; phát triển mạnh mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm theo hướng công nghệ cao;

hình thành hệ thống phân phối gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản; thu hút doanh nghiệp đầu tư mạnh mẽ công nghệ sau thu hoạch và công nghệ chế biến nông sản.

- Củng cố và phát huy tốt vai trò của lực lượng dịch vụ công chăn nuôi, thú y, thủy sản, trồng trọt và bảo vệ thực vật để thực hiện tốt nhiệm vụ khuyến nông, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ tích cực cho nhân dân trong quá trình sản xuất, thu hoạch, chế biến nông sản.

- Tăng cường hướng dẫn, khuyến khích ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nhất là quảng bá được các sản phẩm của địa phương trên các sàn giao dịch điện tử (Voso, Postmart, Lazada..), các trang tin điện tử của các xã, thị trấn và mạng xã hội (Facebook, Zalo, X...); trong đó, các nông hộ là người trực tiếp hưởng lợi và cần hiểu biết, nắm bắt về cách thức thực hiện quảng bá, giao dịch, liên kết để tiêu thụ sản phẩm của mình.

c) Đẩy mạnh công tác kiểm tra:

Hàng năm tổ chức từ 2-3 đợt kiểm tra theo kế hoạch, xử lý nghiêm túc, triệt để các hành vi kinh doanh phân bón, vật tư nông nghiệp, cung cấp kinh doanh giống cây trồng, vật nuôi không đạt chất lượng, không rõ nguồn gốc (hoặc làm giả), gây ảnh hưởng nguy hại đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

d) Tăng tỷ lệ cây trồng được chủ động nước tưới:

Tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi, bảo đảm diện tích chủ động nước tưới tăng bình quân hàng năm từ 300-500ha, trong đó tập trung phát triển các hồ chứa, các công trình thủy lợi nhỏ, tập trung trong vùng đồng bào DTTS, nhất là các xã Tân Thượng, Đình Trang Thượng, Gia Bắc, Sơn Điền; thực hiện chương trình kiên cố hóa, tu sửa, nâng cấp hệ thống kênh mương dẫn nước, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ao, hồ, thủy lợi nhỏ; hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý và khai thác các công trình thủy lợi nhằm nâng cao hiệu suất sử dụng các công trình thủy lợi. Triển khai các dự án áp dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm nhằm chủ động, tiết kiệm được nguồn nước tưới trong mùa khô hạn. Phấn đấu đến năm 2025, diện tích cây trồng chủ động được nguồn nước tưới đạt trên 70%, tương ứng 40.000ha.

1.2. Xây dựng nông thôn mới

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 08/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Di Linh về “Đẩy nhanh tiến trình xây dựng nông thôn mới huyện Di Linh đạt huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, tiến tới xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2030”, Đề án số 04-ĐA/HU, ngày 18/01/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “Xây dựng huyện Di Linh đạt huyện nông thôn mới giai đoạn 2022-2025, tiến tới đạt huyện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2025-2030”; bổ sung, hoàn thiện, nâng cao chất lượng các tiêu chí của xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã NTM nâng cao, xã NTM kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021-2025; triển khai tốt công tác giảm nghèo, hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo phát triển bền vững.

Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng huyện nông thôn mới, trong đó:

+ 18/18 xã đạt chuẩn NTM theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021- 2025.

+ Xã Gia Hiệp đạt xã nông thôn mới nâng cao; xã Đình Lạc đạt xã nông thôn mới kiểu mẫu; xã Hòa Ninh tiếp tục hoàn thiện nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025.

+ Hoàn thành 9 nhóm tiêu chí với 36 chỉ tiêu của Tiêu chí huyện NTM theo Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021- 2025 tại Phụ lục I-Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08/3/2022. Hoàn thiện hồ sơ Huyện nông thôn mới và trình thẩm định vào đầu năm 2024.

+ Xây dựng thêm 17 thôn nông thôn mới kiểu mẫu theo Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Thị trấn Di Linh đạt chuẩn văn minh đô thị, được công nhận đô thị loại IV.

1.3. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao tỷ lệ che phủ rừng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/HU, ngày 10/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp; khôi phục và phát triển rừng bền vững tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng, lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp; khôi phục rừng trên đất bị lấn chiếm, thông qua việc huy động sự vào cuộc của toàn xã hội. Tập trung triển khai hiệu quả kế hoạch trồng 4,9 triệu cây xanh trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 theo Chương trình trồng 01 tỷ cây xanh của Chính phủ và trồng cây phân tán trên các tuyến đường, khu công sở huyện. Duy trì tỷ lệ che phủ rừng ổn định từ 51,5-52%.

- Thực hiện liên tục, đồng bộ, kiên quyết các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phối hợp tốt với các huyện giáp ranh ngăn chặn hiệu quả tình trạng tác động trái phép đến rừng và đất rừng; tăng cường công tác giao khoán bảo vệ rừng, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kiên quyết không để xảy ra điểm nóng về vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn, nhất là tình trạng ken cây, phá rừng, khai thác, vận chuyển trái phép lâm sản.

2. Nhóm chỉ tiêu lĩnh vực kinh tế

2.1. Quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, thẩm định giá đất bồi thường giải phóng mặt bằng, giải quyết khiếu nại, xử lý hồ sơ, thủ tục, bảo đảm các quyền của người sử dụng đất và giải đáp thắc mắc trong việc giải quyết thủ tục hành chính về đất đai. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên và đột xuất để ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng khai thác khoáng sản trái phép, lấn chiếm đất đai trên địa bàn, trong đó cần nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phát hiện vi

phạm để làm cơ sở xử lý theo thẩm quyền trên quan điểm “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”.

- Tổ chức tốt việc kiểm soát, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên và suy giảm đa dạng sinh học; huy động cộng đồng tham gia bảo vệ môi trường. Tiếp tục cải thiện chất lượng môi trường sống; thường xuyên kiểm tra, xử lý các vi phạm về ô nhiễm môi trường, thu gom và xử lý rác, giữ gìn vệ sinh chung; nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hướng tới mục tiêu phát triển môi trường bền vững gắn với quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên; đôn đốc hoàn thành dự án nhà máy xử lý rác tại xã Liên Đàm, đưa vào hoạt động trong năm 2024.

2.2. Quản lý thu, chi ngân sách

a) Thu ngân sách

- Tăng cường thực hiện các đề án chống thất thu ngân sách, bám sát tình hình để giải quyết kịp thời các vướng mắc trong công tác thu, khai thác hiệu quả các nguồn thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ; hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2023-2025.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành công tác thu ngân sách; tiếp tục phát huy tốt hoạt động của cán bộ thuế địa bàn tại các xã, thị trấn trong công tác hướng dẫn, phối hợp; đổi mới phương pháp hành thu, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác thu ngân sách.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cá nhân, tổ chức nâng cao ý thức chấp hành nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước, không thực hiện các hành vi nhằm mục đích trốn, giảm số tiền phải nộp hoặc chậm trễ thực hiện nghĩa vụ; triển khai tốt công tác cải cách hành chính thủ tục về thuế, giải quyết hồ sơ về đất để tạo điều kiện tốt nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện giao dịch, góp phần hỗ trợ cho công tác thu ngân sách địa phương; khai thác tốt các quỹ đất, vị trí đất để tổ chức đấu giá tại thị trấn Di Linh, xã Gung Ré, xã Hòa Ninh...

- Kiên quyết xử lý các trường hợp nợ đọng, tập trung chỉ đạo thu dứt điểm các khoản nợ tiền sử dụng đất, tiền thuê, giao đất; thu hồi dứt điểm các khoản nợ tồn đọng, phần đầu không tái nợ đọng.

b) Chi ngân sách

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm túc các biện pháp nâng cao hiệu quả trong sử dụng tài sản, tài chính công, sử dụng kinh phí ngân sách tiết kiệm, ưu tiên chi đầu tư phát triển, đảm bảo an sinh xã hội, chi lương, chi trợ cấp và các khoản chi thiết yếu khác cho bộ máy.

3. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

3.1. Giáo dục, y tế, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân

a) *Giáo dục*: Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, tăng cường hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập

trung xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, phấn đấu năm 2023 tỷ lệ trường chuẩn quốc gia mức độ 1 huyện quản lý đạt tỷ lệ trên 87,1% (69/78 trường), năm 2025 đạt 100%; các trường thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đạt 4/6 trường (năm 2025 là 6/6 trường, trong đó có 01 trường đạt mức độ 2), Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên đạt chuẩn kiểm định mức độ 1.

b) Y tế:

- Tập trung bồi dưỡng, đào tạo nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ y, bác sỹ từ huyện đến cơ sở, duy trì và nâng dần tỷ lệ bác sỹ/vạn dân; đổi mới và hoàn thiện hệ thống chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống. Phát triển đồng bộ, hiện đại mạng lưới y tế; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ y tế; 100% các trạm y tế cơ sở duy trì đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt các chương trình quốc gia về y tế (chăm sóc sức khỏe, ăn chín uống sôi, sử dụng nước hợp vệ sinh,...), triển khai hiệu quả chính sách pháp luật về dân số, đảm bảo tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại; chú trọng công tác y tế dự phòng, bảo đảm đủ khả năng dự báo, chủ động phòng ngừa, kiểm soát các bệnh dịch. Triển khai lộ trình mở rộng Trung tâm Y tế, tăng thêm số lượng giường bệnh; nâng cấp trạm y tế xã Hoà Bắc và xây mới trạm y tế các xã Hòa Nam, Sơn Điền, Tân Lâm.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước, kiểm tra chấn chỉnh hành nghề y dược tư nhân, kinh doanh dịch vụ, trang thiết bị vật tư y tế; tăng cường kiểm tra, kiểm soát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở cung cấp dịch vụ nấu ăn, bếp ăn trường học.

3.2. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo bền vững

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; triển khai hiệu quả các giải pháp về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; chú trọng đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho người lao động; đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ, chính xác các chính sách về an sinh xã hội, chế độ đối với người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Phấn đấu năm 2024, tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt 93,65%, năm 2025 đạt 95% theo lộ trình; đưa bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội thành trụ cột của an sinh xã hội trên địa bàn.

- Xây dựng đề án giải quyết việc làm cho lao động địa phương một cách phù hợp, gắn giữa đào tạo nghề và xuất khẩu lao động với tạo việc làm tại chỗ; gắn với tăng cường cung cấp thông tin xúc tiến việc làm cho lao động địa phương. Phấn đấu năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 75% trở lên, trong đó lao động có

bằng cấp, chúng chỉ đạt từ 25% trở lên¹.

- Huy động các nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để triển khai các giải pháp giảm nghèo nhanh và bền vững, nhất là giảm nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn đổi mới nhận thức, cách sản xuất và tổ chức đời sống để hộ nghèo chủ động vươn lên, cùng với sự trợ giúp của Nhà nước và cộng đồng dân cư. Huy động các nguồn lực và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn để triển khai các giải pháp giảm nghèo nhanh và bền vững, không để tái nghèo; thực hiện hướng dẫn “cầm tay chỉ việc” gắn với theo dõi, đôn đốc thường xuyên để các nguồn vốn hỗ trợ sinh kế đạt hiệu quả, bền vững.

Tổ chức rà soát, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm thực chất, chính xác, không nể nang, “chạy thành tích” trong bình xét hộ nghèo; cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ thôn, tổ dân phố đến xã, thị trấn thường xuyên quan tâm và có giải pháp kèm cặp, hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo không mặc cảm, biết cách làm kinh tế, vươn lên trong cuộc sống, đồng thời giúp đỡ hộ khó có khả năng thoát nghèo (neo đơn, lớn tuổi, tàn tật, không có tư liệu sản xuất, đối tượng bảo trợ xã hội...). Phần đầu tỷ lệ nghèo đa chiều còn dưới 5% vào năm 2025².

3.3. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở cơ sở

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, nhất là thực hiện thôn nông thôn mới kiểu mẫu gắn với xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu, Khu dân cư tiêu biểu, triển khai nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng, công nhận cơ quan, đơn vị văn hóa.

Phát triển mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng và phong trào thể dục thể thao từ huyện đến cơ sở, xây dựng thành công mô hình *Mỗi xã đều có sản phẩm văn hóa* đặc trưng. Nâng cao chất lượng tuyên truyền, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống các dân tộc trên địa bàn, phát triển mạnh mẽ văn hóa công chiêng ở các xã, thị trấn, duy trì Ngày hội văn hóa các dân tộc hàng năm, đưa văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần của xã hội, là điểm mạnh của huyện Di Linh, gắn khai thác với quảng bá hình ảnh và xúc tiến du lịch của huyện, xây dựng Di Linh thành huyện tiêu biểu của tỉnh có bản sắc văn hóa đa dạng được bảo tồn và phát triển.

- Huy động tốt mọi nguồn lực đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến cơ sở; tập trung hoàn thiện các nhà văn hóa-khu thể thao thôn chưa có³; sửa chữa, nâng cấp các nhà văn hóa đang hư

¹ Chỉ tiêu này được giao tại Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 08/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Di Linh về “Đẩy nhanh tiến trình xây dựng nông thôn mới huyện Di Linh đạt huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, tiến tới xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu vào năm 2030”; Đề án số 04-ĐA/HU ngày 18/01/2023 của Huyện ủy Di Linh về “Xây dựng huyện Di Linh đạt huyện nông thôn mới giai đoạn 2022- 2025, tiến tới đạt huyện nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2025- 2030”.

² Hiện nay là 9,24% (Nghị quyết Đại hội XV: Phần đầu hàng năm tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1-1,5%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào DTTS giảm từ 1,5%-2%).

³ Hiện còn 10 thôn, tổ dân phố: Hòa Ninh, Đình Lạc, thị trấn Di Linh (thôn 3; Tân Phú 1; tổ dân phố 17); Liên Đầm (các thôn 1, 5, 8); Đình Trang Hòa (các thôn 1a, 2a, 2b, 5a); trong đó: Thôn 3 xã Hòa Ninh, các thôn 5, 8 xã Liên Đầm, thôn 2b, 5a xã Đình Trang Hòa chưa tìm được quỹ đất.

hông, xuống cấp, với yêu cầu nâng chuẩn về diện tích và trang thiết bị đáp ứng tiêu chí nông thôn mới, chuẩn văn minh đô thị.

4. Nhóm chỉ tiêu về công tác xây dựng Đảng

- Phát triển đảng viên: Các cấp ủy từ huyện đến cơ sở, chi bộ cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho công chức, viên chức, người lao động để tạo nguồn kết nạp đảng.

- Về chỉ tiêu chung: Đối với các Đảng bộ cơ sở hàng năm kết nạp Đảng đạt từ 3-4 % so với tổng số đảng viên của Đảng bộ (trong đó cần quan tâm làm tốt công tác bồi dưỡng quần chúng cảm tình đảng, nhất là đoàn viên thanh niên, nhằm tạo nguồn và nâng cao tỷ lệ kết nạp đảng viên trong tuổi đoàn); đối với các chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy (có nguồn) hàng năm kết nạp ít nhất từ 01 đảng viên trở lên. Kết quả kết nạp Đảng là một trong những tiêu chí quan trọng để xem xét đánh giá, xếp loại cuối năm đối với các tổ chức cơ sở đảng và người đứng đầu.

B.2. NHÓM GIẢI PHÁP CHUNG CẦN TIẾP TỤC TRIỂN KHAI

1. Thu hút đầu tư

- Quảng bá hình ảnh, các tiềm năng, thế mạnh, công bố công khai, giới thiệu các quy hoạch của địa phương tới nhà đầu tư, với cam kết địa phương luôn đồng hành cùng nhà đầu tư.

- Đổi mới, chủ động, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư nhằm thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực, kinh nghiệm, có tâm huyết đến khảo sát và xúc tiến đầu tư, triển khai dự án trên địa bàn, khuyến khích thu hút đầu tư phát triển khu đô thị mới, nông nghiệp, du lịch, công nghiệp chế biến, xây dựng các điểm dừng chân quảng bá, trưng bày các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Hỗ trợ nhà đầu tư rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là về giải phóng mặt bằng, thuê đất, quy hoạch, giấy phép xây dựng, thuế,...; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện, đồng bộ trong giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư. Thường xuyên gặp gỡ, đón tiếp, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án theo đúng cam kết.

2. Phát triển thương mại, du lịch và dịch vụ

- Thu hút đầu tư xây dựng siêu thị, hệ thống kho hàng, logistics, trung tâm thương mại, mua sắm và phân phối hàng hóa, khuyến khích phát triển thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng. Đẩy mạnh công tác quảng bá, phát triển thương hiệu những sản phẩm nông sản đặc trưng, có thế mạnh của địa phương như cà phê, macca, trái cây.

- Tập trung đón tiếp hoàn thành các dự án dở dang (Trung tâm thương mại, siêu thị Mỏ Kọ, nhà hàng Tâm Châu); tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng đô thị thị trấn Di Linh và đô thị Hòa Ninh thúc đẩy thương mại dịch vụ phát triển; đẩy mạnh đầu tư xây dựng các chợ nông thôn, siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi, hệ thống bán lẻ hàng hóa, vật tư máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh tại các xã, thị trấn.

- Hỗ trợ phát triển làng nghề đan lát thôn Duệ - xã Đình Lạc và các làng

nghe khác trên địa bàn. Nghiên cứu quy hoạch, phát triển khu ẩm thực về đêm tại đường Nguyễn Thái Học, tổ dân phố 18, 19 thị trấn Di Linh; di dời các trụ sở làm việc dọc Quốc lộ 20 để đầu tư phát triển các khu thương mại dịch vụ.

- Tập trung phát triển du lịch dựa trên 3 định hướng chính: Du lịch văn hóa, du lịch thể thao và du lịch cảnh quan, dã ngoại, với phương châm: “*Đưa du lịch thành điểm nhấn của huyện Di Linh và đưa Di Linh thành điểm đến của tỉnh Lâm Đồng*”. Tăng cường công tác tuyên truyền quảng bá du lịch, giới thiệu về những thắng cảnh, di tích lịch sử, văn hóa; văn hóa và lễ hội đặc sắc của các dân tộc trên địa bàn. Hoàn thiện Làng văn hóa Cơ Ho tại Gung Ré, ứng dụng chuyển đổi số trong hoạt động du lịch, kêu gọi, liên kết xây dựng các tour, tuyến du lịch trong và ngoài tỉnh đến Di Linh.

Thu hút đầu tư, phát triển, hoàn thiện các điểm du lịch sinh thái nghỉ dưỡng gắn với phát triển thương mại dịch vụ gồm: thác Liliang, núi BrahYàng, hồ Kala, hồ Tây Di Linh, hồ 1019, cánh đồng trung tâm thị trấn, hồ thủy điện Đồng Nai 1,2,3... Phát triển mô hình du lịch canh nông, du lịch cộng đồng tại các địa phương có tiềm năng (Đình Trang Thượng, Hòa Bắc, Gung Ré, Bảo Thuận, Tam Bó,...).

Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công, xây dựng, cải tạo các khu, điểm du lịch trên địa bàn huyện đã được phê duyệt dự án đầu tư; tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư và tập trung tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn để thực hiện cải tạo, hoàn thiện (thác Bobla giai đoạn 2, thác Liliang,...). Đưa vào khai thác và sử dụng hiệu quả các điểm du lịch đã hoàn thiện nhằm tăng tỷ trọng ngành dịch vụ du lịch, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

- Hoàn thiện hồ sơ thành lập Cụm công nghiệp Tam Bó theo quy định; thu hút đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp tại xã Hòa Ninh và xã Liên Đàm-Tân Châu, tập trung vào lĩnh vực công nghiệp chế biến nông sản để dẫn dắt, định hướng phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương.

- Phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn; thu hút các nhà đầu tư có năng lực tài chính, hướng vào phát triển những lĩnh vực lợi thế của địa phương như: chế biến nông sản, cơ khí nông nghiệp, khai thác vật liệu xây dựng, năng lượng tái tạo, thủy điện tích năng.

- Tăng cường công tác quản lý phát triển đô thị, quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch. Ưu tiên cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới các tuyến giao thông chính của huyện, các trục giao thông, đường nội thị và đường vành đai đô thị, củng cố các tuyến đường vào khu sản xuất. Tập trung các nguồn lực xây dựng thị trấn Di Linh đạt chuẩn đô thị loại IV, xã Hòa Ninh đạt chuẩn đô thị loại V và trở thành thị trấn.

- Tích cực huy động các nguồn vốn, ưu tiên bố trí đầu tư xây dựng đồng bộ, từng bước hoàn chỉnh hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Đề xuất, phối hợp thực hiện đầu tư xây dựng, nâng cấp các tuyến đường giao thông để tạo liên kết vùng, có tính đột phá tạo động lực lan tỏa thúc đẩy sự phát triển, như: Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 28 (đoạn qua thị trấn Di Linh), cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương

và các cầu trên tuyến Quốc lộ 20 (cầu Đinh Trang Hòa),...

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 35-CTr/HU, ngày 29/7/2022 của Huyện ủy về phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp huyện Di Linh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 bằng nhiều giải pháp. Khai thác có hiệu quả sản xuất và phân phối điện gắn với làm tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp đi qua địa bàn huyện.

4. Phát triển đồng bộ hạ tầng, trọng tâm là hệ thống giao thông, thủy lợi

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU, ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đầu tư phát triển hạ tầng đồng bộ, hiện đại, tạo động lực cho huyện Di Linh phát triển toàn diện đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050; tập trung đầu tư xây dựng các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện. Tiếp tục phát triển hệ thống giao thông, thủy lợi, phục vụ hiệu quả cho sản xuất, giao thương; huy động các nguồn vốn để đầu tư mở rộng, nâng cấp, cải tạo hệ thống mạng lưới điện, đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhân dân.

- Kiểm soát chặt chẽ việc phân bổ vốn, triển khai đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định và kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm; phối hợp tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn nhà nước trong tất cả các khâu: quy hoạch, lập dự án, thẩm định, thi công, nghiệm thu, thanh quyết toán, bảo đảm việc quản lý và sử dụng vốn công khai, minh bạch, có hiệu quả.

5. Phát triển đô thị, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, trình phê duyệt Đồ án quy hoạch xây dựng, Chương trình phát triển đô thị để triển khai các đồ án quy hoạch thứ phát làm cơ sở kêu gọi thu hút đầu tư các dự án ngoài ngân sách, Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị trấn Di Linh; hoàn thành Quy hoạch vùng huyện, Quy hoạch sử dụng đất, Quy hoạch chung các xã, Quy hoạch đô thị Hòa Ninh trong năm 2023, đồng thời kịp thời triển khai các nội dung tiếp theo của các Đồ án quy hoạch theo quy định.

- Tăng cường quản lý phát triển đô thị, quản lý đất đai theo quy hoạch; thực hiện tốt công tác công khai quy hoạch, tuyên truyền và hướng dẫn cho nhân dân bằng nhiều hình thức để thực hiện đúng và tham gia giám sát việc thực hiện quy hoạch.

- Bám sát các quy hoạch giao thông, thủy lợi, thương mại, dịch vụ và kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025 để hàng năm lựa chọn đầu tư vào các công trình trọng điểm, có tác động nhanh đến phát triển kinh tế của địa phương, gắn với định hướng phát triển chung toàn huyện.

- Tập trung quy hoạch chi tiết hệ thống đô thị gắn với quy hoạch nông thôn mới, quy hoạch các khu chức năng đô thị, quy hoạch phân bố dân cư, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch quỹ đất để tái định cư, tái định canh.

6. Thực hiện các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm

- Quan tâm bố trí nguồn lực và thông tin đầy đủ, kịp thời các cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình trọng tâm; tập trung đơn đốc hoàn thành 05 công trình trọng điểm: Trung tâm thương mại, Nhà máy xử lý rác, Đường vành đai phía Đông thị trấn, Đường liên xã Đình Trang Hòa - Hòa Trung - Hòa Bắc và Đường nội thị thị trấn Di Linh. Tiếp tục bám sát, đề xuất tỉnh bố trí vốn đầu tư cho 03 công trình trọng điểm: Đường Lý Thường Kiệt (Quốc lộ 28 đoạn qua thị trấn Di Linh), đường quy hoạch trung tâm xã Hòa Ninh, hồ thôn 3 xã Gia Hiệp.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá qua sơ kết, tổng kết các chương trình, dự án trên địa bàn, tăng cường hoạt động của các Tổ công tác nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đảm bảo các chương trình trọng tâm, công trình trọng điểm hoàn thành đúng tiến độ trong giai đoạn 2023-2025.

- Phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án cao tốc Bảo Lộc-Liên Khương đoạn qua huyện Di Linh theo đúng tiến độ yêu cầu.

7. Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG)

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả 03 Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; hướng dẫn, đơn đốc các phòng ban, địa phương, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện, thanh toán giải ngân nguồn vốn đã bố trí theo đúng quy định.

- Tích cực đề xuất, kiến nghị các Sở, ban, ngành, UBND tỉnh giải quyết sớm các vướng mắc phát sinh, đồng thời bổ sung kinh phí thực hiện các Chương trình MTQG và phân bổ vốn kịp thời cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện. Hàng năm thông báo số vốn dự kiến phân bổ năm sau cho các chủ đầu tư chuẩn bị thủ tục đầu tư.

8. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục quan tâm, chú trọng công tác nâng cao chất lượng quốc phòng toàn dân trong tình hình mới; củng cố và tăng cường khả năng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng vũ trang, làm tốt công tác tuyển quân, đảm bảo chỉ tiêu, chất lượng giao quân hàng năm.

- Đẩy mạnh công tác phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật, các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên, kiểm chế tệ nạn xã hội, bạo lực học đường. Quản lý chặt chẽ các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật, các đối tượng giáo dục tại cộng đồng, chấp hành án hoặc chưa xóa án tích để có biện pháp cảm hóa, giáo dục hoặc lập hồ sơ xử lý kịp thời nếu tái phạm. Tăng cường công tác phát hiện, đấu tranh với tội phạm trong các ngành, lĩnh vực; tăng cường quản lý việc sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí.

- Nắm chắc tình hình, chủ động ngăn chặn, đẩy lùi và làm thất bại mọi âm mưu hoạt động “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường bảo vệ nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, đề cao vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của cán bộ, công chức và các cơ quan nhà nước. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, tập trung giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của các thành phần kinh tế và nhân dân.

- Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng; tập trung vào các biện pháp phòng ngừa. Tăng cường công tác điều tra, phát hiện và phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý các vụ việc có liên quan đến tham nhũng; nghiên cứu đề xuất các biện pháp để nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, điều tra các vụ việc tham nhũng.

- Đôn đốc, hướng dẫn thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác đối thoại tiếp công dân, giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh, nhất là các vụ việc có liên quan đến tranh chấp đất đai, không để phát sinh thành điểm nóng gây phức tạp về an ninh trật tự, hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng kéo dài, đặc biệt là các vụ việc đông người.

9. Cải cách hành chính mạnh mẽ gắn với nâng cao hiệu quả chuyển đổi số

- Tăng cường cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao chất lượng dịch vụ công và cải thiện môi trường kinh doanh. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác số hóa, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, duy trì tiêu chuẩn ISO trong giải quyết hồ sơ, thủ tục và hiện đại hóa hoạt động hành chính. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với Đề án vị trí việc làm, cơ cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và tinh giản biên chế.

- Phát huy sự năng động, sáng tạo, quyết liệt và hiệu quả trong lãnh đạo, điều hành; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, quy chế, nội quy làm việc; chấp hành chế độ làm việc, hội họp, chế độ thông tin, báo cáo, kỷ luật phát ngôn theo đúng yêu cầu. Tăng cường công tác kiểm tra, chấp hành giờ giấc làm việc, kỷ cương, kỷ luật hành chính và nâng cao đạo đức, trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án số 06 của Chính phủ phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường thông tin, quảng bá hình ảnh trên 02 Trang thông tin điện tử của huyện; nâng cao hoạt động tương tác của nhân dân trên hệ thống phần mềm “*Di Linh trực tuyến*”, xử lý kịp thời những phản ánh của nhân dân; đầu tư và triển khai vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thông minh (IOC) của huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp để tạo được sự đồng thuận, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và xã hội tham gia vào công tác chuyển đổi số. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện hồ sơ trực tuyến toàn trình; đẩy mạnh việc số hóa kết quả thủ tục hành chính; đẩy mạnh hoạt động các tổ công nghệ số cộng đồng của xã, thị trấn và tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, tổ dân phố, tăng cường công tác tuyên truyền và hướng dẫn người dân tiếp cận các dịch vụ chuyển đổi số trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 34-CTr/HU ngày 25/7/2022 của Huyện ủy Di Linh về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND huyện Di Linh, cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của huyện hàng năm (DTI).

10. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

10.1. Công tác chính trị, tư tưởng

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (*khóa XII*) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào “*4 biết- 4 giữ gìn- 4 không- 4 chống*” do Ban Thường vụ Huyện ủy phát động.

- Thực hiện nghiêm túc Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 05-QĐ/HU, ngày 21/6/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử Đảng bộ địa phương theo hướng phù hợp với từng đối tượng, hướng về cơ sở. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn các luận điệu xuyên tạc, vu khống, bôi nhọ Đảng, Nhà nước; kích động gây chia rẽ giữa Đảng với Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới*”.

- Hoàn thành việc Xuất bản cuốn Lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc huyện Di Linh giai đoạn 1930 - 1975; Biên niên sự kiện Lịch sử Đảng bộ huyện Di Linh, giai đoạn 2005-2015. Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc xã Đinh Lạc, Hòa Ninh xuất bản công trình lịch sử địa phương; triển khai công tác biên soạn công trình lịch sử xã Bảo Thuận, Gia Bắc và xã Đinh Trang Hòa. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền

thông rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, học sinh các trường học trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả.

10.2. Công tác tổ chức cán bộ

- Tập trung củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; bám sát quy chế làm việc, nguyên tắc của Đảng để tổ chức thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Thực hiện tốt công tác tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy. Nâng cao chất lượng xây dựng nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch tổ chức thực hiện của cấp ủy. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng, phấn đấu kết nạp đảng viên mới đạt từ 3% trở lên trên tổng số đảng viên toàn Đảng bộ.

- Đẩy mạnh xây dựng đội ngũ cấp ủy viên, nhất là bí thư cấp ủy đủ phẩm chất, năng lực, uy tín lãnh đạo để tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức cơ sở đảng. Tạo môi trường, khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung và lợi ích của tập thể. Nâng cao trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; đánh giá tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thông qua sản phẩm, hiệu quả công việc.

- Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; chú trọng tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống lạm chức, lạm quyền và chạy chức, chạy quyền theo Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị; ngăn chặn đầy lùi những tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Thực hiện nghiêm Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2021 của Bộ Chính trị “Về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng” nhằm phục vụ cho công tác bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động cán bộ và công tác phát triển đảng viên mới. Phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến vấn đề chính trị nội bộ của cán bộ, đảng viên.

10.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

- Tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của Tỉnh liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát toàn diện trên các lĩnh vực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và địa phương về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, các quy định về nêu gương của người đứng đầu, cán bộ, đảng viên; kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu của

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020- 2025, thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đạt kết quả tốt, chú trọng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, tập trung một số ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng tâm, trọng điểm, dễ phát sinh vi phạm. Đồng thời giải quyết khiếu nại, tố cáo, thi hành kỷ luật Đảng, kiện toàn bộ máy Ủy ban Kiểm tra từ huyện đến cơ sở, góp phần quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.

10.4. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội

- Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác dân vận trong tình hình mới; xây dựng và phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, trong các tôn giáo. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, gắn với việc xây dựng đội ngũ làm công tác dân vận từ huyện đến cơ sở, đảm bảo về số lượng và chất lượng. Đẩy mạnh phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” của hệ thống chính trị; tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận.

- Phát huy có hiệu quả vai trò, vị trí của Mặt trận và các đoàn thể trong xây dựng và nhân rộng các mô hình, điển hình trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; thường xuyên giúp nhau làm kinh tế, cải thiện cuộc sống; hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo, cận nghèo; tham gia xóa bỏ các phong tục không còn phù hợp, đồng thời tích cực tham gia xây dựng đời sống văn hóa, gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu. Tổ chức thực hiện tốt hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Không ngừng đổi mới nội dung hoạt động, công tác tập hợp, vận động quần chúng nhân dân, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

10.5. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền

- Đẩy mạnh việc cụ thể hóa và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chủ trương, đường lối của Đảng, của cấp ủy từ huyện đến cơ sở; phát huy vai trò trách nhiệm cao nhất của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, nhất là hoạt động giám sát chuyên đề, tiếp xúc cử tri; tăng cường công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân huyện, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước. Thường xuyên đổi mới phương pháp, lề lối làm việc của các cấp ủy, cơ quan tham mưu giúp việc của cấp ủy, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan nhà nước và các cơ quan khối Đảng, Mặt trận- Đoàn thể, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Nghị quyết hàng năm, nghị quyết chuyên đề, chương trình, kế hoạch của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Kế hoạch này; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế có trách nhiệm tổ chức quán triệt, tuyên truyền và cụ thể hóa, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện hiệu quả.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các ngành chức năng huyện thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh được nêu tại Kế hoạch này, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

3. Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội huyện phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi kết quả triển khai của các cơ quan, đơn vị địa phương; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy kết quả triển khai thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch này đến các tổ chức đảng và đảng viên trên địa bàn huyện; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và các ngành chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về khắc phục những tồn tại, hạn chế được chỉ ra tại Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Di Linh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện hiệu quả. *mm*

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo),
- TT. Huyện ủy,
- TT. HĐND, UBND huyện,
- MTTQ, các tổ chức CT-XH huyện,
- Các Ban XDĐ, VP Huyện ủy,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các đ/c UVBTV, HUV (khóa XV),
- Lưu VP Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



[Handwritten signature in blue ink]

K'Broi